

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 24 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thám

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Hòa Phúc

Bà Mai Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hiếu là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Tú Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Võ Hoàng T, sinh năm: 1995; tại tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: ấp Phước T, xã Vĩnh B, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Huy H, sinh năm: 1972; và bà: Dương Thị L, sinh năm: 1973.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ tại xã Vĩnh H, huyện C, tỉnh An Giang. Đến năm 2001 chuyển về sinh sống tại ấp Phước T, xã Vĩnh B, huyện C, tỉnh An Giang. Học đến lớp 6 thì nghỉ học, làm thuê phụ giúp gia đình.

- Bị cáo Võ Hoàng T bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/01/2019 đến ngày 10/05/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty cổ phần Thế Giới di động, có ông Đoàn Văn Hiếu E – Chức vụ: Tổng giám đốc, đại diện theo pháp luật. Ông Đoàn Văn Hiếu E ủy quyền cho ông Nguyễn Tấn P, sinh năm: 1991 (Có mặt)

Nơi cư trú: khóm Bình K, phường B, TP. L, tỉnh An Giang.

- Những người làm chứng:

1/- Hà Minh D, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

2/- Lâm Quốc D1, sinh năm 1995 (Có mặt)

3/- Nguyễn Ái L, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Cùng cư trú: ấp H, TT A, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01/12/2018, Võ Hoàng T đến Cửa hàng Điện Máy Xanh tại ấp H, thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang thì gặp Nguyễn Ái L (nhân viên cửa hàng) và yêu cầu được xem điện thoại SamSung Galaxy Note 9 nên L lấy đưa cho T xem. Trong lúc T đang xem điện thoại thì có một người khách khác vào nên L đến tư vấn. Lợi dụng không ai để ý, T tháo tem IMEI trên điện thoại SamSung Galaxy Note 9 dán vào điện thoại do Trung Quốc sản xuất có đặc điểm giống với điện thoại hiệu SamSung Galaxy Note 9 do T đã chuẩn sẵn rồi giấu điện thoại SamSung Galaxy Note 9 của cửa hàng vào túi áo. Xong, T đưa điện thoại đã đánh tráo do Trung Quốc sản xuất cho L cất giữ và bỏ đi. Ngày 10/12/2018, Hà Minh D (nhân viên quản lý Cửa hàng Điện Máy Xanh) xem camera ghi hình thì P hiện hành vi đánh tráo điện thoại của T. Sau đó, Duy đến Công an thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang để trình báo sự việc.

Ngày 10/01/2019, Võ Hoàng T bị khởi tố điều tra.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động do Trung Quốc sản xuất, có số IMEI 1: 355865843889756, IMEI 2: 355857948986789, chưa qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy Note 9, có số IMEI 1: 359449098087816, số IMEI 2: 359450098087814, dung lượng 512 GB, màu xanh chưa qua sử dụng.

Căn cứ Kết luận định giá số 01/KL.HĐ và 02/KL.HĐ ngày 03/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, kết luận:

- 01 điện thoại di động do Trung Quốc sản xuất, có số IMEI 1: 355865843889756, IMEI 2: 355857948986789, trị giá 3.290.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy Note 9, có số IMEI 1: 359449098087816, số IMEI 2: 359450098087814, dung lượng 512 GB, màu xanh trị giá 28.490.000 đồng.

- Anh Nguyễn Tấn P đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên, P được Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động ủy quyền giải quyết và quyết định các vấn đề liên quan đến vụ án, P đã nhận lại điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy Note 9. Sau khi nhận lại điện thoại, P kiểm tra xác định

trong thời gian T mang điện thoại về sử dụng đã bị trượt giá 20% giá trị của máy và T bồi thường 5.700.000 đồng. P không yêu cầu T phải bồi thường thêm.

- Những người làm chứng: Nguyễn Ái L, Hà Minh D, Lâm Quốc D1 trình bày: Điều phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên. Ngoài ra, do T có mua Tivi trả góp của cửa hàng Điện Máy xanh nhưng không trả tiền, nên được đưa vào danh sách nợ xấu, do đó nhân viên ở cửa hàng biết T. (Bút lục số 13 – 20; 121 – 125)

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKSCT-HS ngày 25/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành quyết định truy tố để xét xử bị cáo Võ Hoàng T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm Sát giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa P biểu quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Căn cứ vào tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Đề xuất Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Hoàng T với mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như trên và yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo với mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, nguyên đơn dân sự không có người nào có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hoàng T khai nhận: Do muốn có điện thoại SamSung Galaxy Note 9 chính hãng để sử dụng nhưng không đủ tiền mua. Thông qua mạng Internet, T biết được điện thoại do Trung Quốc sản xuất có đặc điểm giống với điện thoại SamSung Galaxy Note 9 chính hãng nên T đã mua điện thoại do Trung Quốc sản xuất rồi mang đến Cửa hàng Điện Máy Xanh, rồi lợi dụng lúc nhân viên đang tiếp khách hàng khác T đã tháo tem IMEI trên điện thoại SamSung Galaxy Note 9 chính hãng của cửa hàng dán vào điện thoại do Trung Quốc sản xuất. Sau đó, T đưa lại điện thoại do Trung Quốc sản xuất cho nhân viên Cửa hàng và mang điện thoại SamSung Galaxy Note 9

chính hãng về sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của Võ Hoàng T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định xử phạt theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, mà Viện kiểm sát quyết định truy tố để xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Do đó, bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự do ý thức, hành vi trái pháp luật đã gây ra.

Xét thấy: Xuất P từ bản chất lười biếng lao động, muốn có điện thoại SamSung Galaxy Note 9 chính hãng để sử dụng, đây là động cơ, nguyên nhân thúc đẩy bị cáo lao vào con đường phạm tội.

Bằng thủ đoạn gian dối là dùng điện thoại do Trung Quốc sản xuất trị giá 3.290.000 đồng để đánh tráo với điện thoại SamSung Galaxy Note 9, có số IMEI 1: 359449098087816, số IMEI 2: 359450098087814, dung lượng 512 GB, màu xanh của cửa hàng Điện Máy Xanh, trị giá tài sản bị T chiếm đoạt là 28.490.000 đồng. Vì vậy, T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi này.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, song cũng nhờ có ý thức, tích cực của bị hại, nên hành vi của bị cáo mới được P hiện và nhanh chóng đưa ra xét xử.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề xuất Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Võ Hoàng T với mức án tù 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo là chưa đủ sức để răn đe, giáo dục bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải áp dụng một hình phạt nghiêm để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng để răn đe giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, cũng xét thấy, khi vụ việc bị P hiện bị cáo đến Công an đầu thú, bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, và tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng có thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội. Do đó, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 03/QĐ.VKSCT-HS, ngày 25/3/2019 gồm:

01 điện thoại di động có số IMEI 1: 355865843889756, IMEI 2: 355857948986789, là vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội. Do đó, nghĩ nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Võ Hoàng T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Võ Hoàng T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động có số IMEI 1: 355865843889756, IMEI 2: 355857948986789.

Về án phí:

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Võ Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/4/2019).

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Phòng KTNV-THA, TAND tỉnh An Giang;
- Công an huyện Châu Thành;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Hoàng Thám